

HÀNH CHÍNH CÔNG XÃ TÂN ĐOÀN
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



H37.85-260821-0001

Lạng Sơn, ngày 21 tháng 08 năm 2026

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Số hồ sơ: H37.85-260821-0001

(Liên: Lưu/Giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: Lương Thị Tâm

Đã tiếp nhận hồ sơ của ông (bà): NÔNG THỊ VỆ

Địa chỉ: Thôn Đoàn Kết, Xã Tân Đoàn, Tỉnh Lạng Sơn

Số điện thoại: 0373592656 Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: **Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình đang sử dụng đất**

1. Thành phần hồ sơ:

- Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 15 (1 Bản)
- Mảnh trích đo bản đồ địa chính thửa đất (nếu có) (1 Bản)
- Biên bản họp gia đình
- Bản photo cccd

2. Số lượng hồ sơ: 1

3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định: 20 ngày

4. Thời gian nhận hồ sơ: 21/08/2026 08:32:18

5. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: 22/09/2026

6. Đăng ký nhận kết quả tại: Hành chính công xã Tân Đoàn

Vào sổ theo dõi, Quyền số:, Số thứ tự:

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

NÔNG THỊ VỆ

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Lương Thị Tâm

Tra cứu qua điện thoại: soạn tin nhắn theo cú pháp TTHC Số hồ sơ Số hồ sơ gửi 8188 (1.000 đồng/SMS)

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Chủ tịch UBND xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn⁽¹⁾

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên⁽²⁾: **Bà Nông Thị Vệ, Năm sinh 1986**

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân⁽³⁾: **Căn cước công dân số 020186007132 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 24/06/2021**

c) Địa chỉ⁽⁴⁾: **thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn**

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): **0373592656** Hộp thư điện tử (nếu có):.....

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: Tờ bản đồ số:

b) Địa chỉ⁽⁵⁾:

c) Diện tích⁽⁶⁾: sử dụng chung: ; sử dụng riêng: không m².

d) Sử dụng vào mục đích⁽⁷⁾:

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất⁽⁸⁾:

e) Nguồn gốc sử dụng đất⁽⁹⁾:

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề⁽¹⁰⁾.

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

- a) Loại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹¹⁾:
- b) Diện tích xây dựng ⁽¹²⁾: m².
- c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng ⁽¹³⁾: m².
- d) Sở hữu chung ⁽¹⁴⁾: m², sở hữu riêng ⁽¹⁴⁾: m².
- đ) Số tầng: tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm: tầng.
- e) Nguồn gốc ⁽¹⁵⁾:
- g) Năm hoàn thành xây dựng ⁽¹⁶⁾:
- h) Thời hạn sở hữu đến ⁽¹⁷⁾:
- i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹⁸⁾: ☐

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu ☒ vào ô lựa chọn)

- a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☒
- b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☐
- c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân) ☐
- d) Đề nghị khác (nếu có):

5. Những giấy tờ nộp kèm theo ⁽¹⁹⁾:

(1)

(2)

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tân Đoàn, ngày 21 tháng 8 năm 2026
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Vệ

Nông Thị Vệ

Mẫu số 15a. Danh sách những người sử dụng chung thửa đất, Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất

**DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN
GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**
(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất: ☒ Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: ☒ (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

Số t hứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Hà Văn Đương	1984	Căn cước	020084005187	14/12/ 2024	Bộ CÔNG an	Thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn

Tân Đoàn, ngày 21 tháng 8 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

Vệ

Nông Thị Vệ

Mẫu số 15b. Danh sách các thửa đất của một hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

**DANH SÁCH CÁC THỬA ĐẤT
CỦA MỘT HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN, CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ, NGƯỜI GỐC
VIỆT NAM ĐỊNH CƯ Ở NƯỚC NGOÀI**
(Kèm theo Mẫu số 15)

Số thứ tự	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Địa chỉ thửa đất	Diện tích (m ²)	Sử dụng vào mục đích	Thời hạn đề nghị được sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	44	26	Thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn	492,3	Đất trồng cây hàng năm khác	50 năm kể từ ngày cấp giấy chứng nhận	Nhận tặng cho từ ông Hà Văn Tịch từ năm 2008
2	45	26	Thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn	876,5	Đất trồng cây hàng năm khác	50 năm kể từ ngày cấp giấy chứng nhận	Nhận tặng cho từ ông Hà Văn Tịch từ năm 2008

Tân Đoàn, ngày 21 tháng 8 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

vệ

Nông Thị Vệ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc đối chiếu hồ sơ địa chính đối với thửa đất đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Căn cứ Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ngày 21/8/2026 của bà Nông Thị Vệ, địa chỉ thường trú tại thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn.

Hôm nay, vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 25/8/2026, tại Phòng Kinh tế xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn, chúng tôi tiến hành đối chiếu hồ sơ địa chính đối với thửa đất đề nghị đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Nông Thị Vệ, cụ thể như sau:

I. THÀNH PHẦN

- Ông Phan Hoàng Tùng – Chức vụ: Trưởng Phòng Kinh tế.
- Ông Liễu Đức Hiếu – Chức vụ: Công chức Phòng Kinh tế.

II. NỘI DUNG ĐỐI CHIẾU

1. Thông tin thửa đất đề nghị đăng ký

Qua kiểm tra hồ sơ do bà Nông Thị Vệ kê khai, thửa đất đề nghị đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng các thửa đất có thông tin như sau:

- Thửa đất số: 44; Tờ bản đồ số: 26; Diện tích: 492,3 m²; Mục đích sử dụng đất: Đất bằng trồng cây hàng năm khác; Địa chỉ thửa đất: Thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn. Theo phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất số 4/ĐĐCL do Phòng Kinh tế xã Tân Đoàn duyệt ngày 08/5/2026.

- Thửa đất số: 45; Tờ bản đồ số: 26; Diện tích: 876,5 m²; Mục đích sử dụng đất: Đất bằng trồng cây hàng năm khác; Địa chỉ thửa đất: Thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn. Theo phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất số 5/ĐĐCL ngày 08/5/2026 do Phòng Kinh tế xã Tân Đoàn duyệt ngày 08/5/2026.

2. Kết quả đối chiếu hồ sơ địa chính

Qua đối chiếu Sổ mục kê, Sổ địa chính theo hồ sơ Bản đồ 299, xác định vị trí các thửa đất nêu trên chưa được thể hiện đầy đủ thông tin về thửa đất và chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Qua đối chiếu Sổ mục kê, Sổ địa chính theo Bản đồ địa chính được đo vẽ năm 2007, xác định thửa đất số 44, tờ bản đồ số 26 chưa được đo vẽ theo bản đồ địa chính.

Qua đối chiếu Sổ mục kê, Sổ địa chính theo Bản đồ địa chính được đo vẽ năm 2007, xác định thửa đất số 45, tờ bản đồ số 26 chưa được đo vẽ theo bản đồ địa chính.

Qua đối chiếu Sổ mục kê theo Bản đồ Lâm nghiệp được đo vẽ năm 2007, xác định thửa đất số 44, 45, tờ bản đồ số 26 thuộc một phần thửa đất số 18, tờ bản đồ Lâm nghiệp số 1, diện tích 931.581 m², chưa quy chủ.

Tại thời điểm kiểm tra, đối chiếu hồ sơ địa chính, chưa có hộ gia đình, cá nhân nào khác thực hiện đăng ký hoặc đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất nêu trên.

III. KẾT LUẬN

Qua đối chiếu Sổ mục kê, Sổ địa chính theo Bản đồ địa chính được đo vẽ năm 2007, xác định thửa đất số 44, tờ bản đồ số 26 chưa được đo vẽ theo bản đồ địa chính.

Qua đối chiếu Sổ mục kê, Sổ địa chính theo Bản đồ địa chính được đo vẽ năm 2007, xác định thửa đất số 45, tờ bản đồ số 26 chưa được đo vẽ theo bản đồ địa chính.

Qua đối chiếu Sổ mục kê theo Bản đồ Lâm nghiệp được đo vẽ năm 2007, xác định thửa đất số 44, 45, tờ bản đồ số 26 thuộc một phần thửa đất số 18, tờ bản đồ Lâm nghiệp số 1, diện tích 931581 m², chưa quy chủ.

Tại thời điểm kiểm tra, đối chiếu, chưa có hộ gia đình, cá nhân nào khác kê khai, đăng ký hoặc đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất nêu trên.

Biên bản này được lập để làm căn cứ thực hiện các bước tiếp theo trong quá trình giải quyết hồ sơ đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Biên bản kết thúc vào hồi 12 giờ 00 phút cùng ngày, đã được đọc lại cho các thành phần tham gia cùng nghe, thống nhất nội dung và ký xác nhận./.

Đại diện Phòng Kinh tế

Trưởng Phòng



Phan Hoàng Tùng

Người ghi biên bản

yr

Liễu Đức Hiếu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Kiểm tra, xác minh nguồn gốc, hiện trạng, thời điểm sử dụng đất và tình trạng tranh chấp đất đai.

Phòng Kinh tế nhận được hồ sơ số H37.85-260821-0001 của bà Nông Thị Vệ và ông Hà Văn Dương đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất tại thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn. Thực hiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính, Phòng Kinh tế tổ chức kiểm tra xác minh hồ sơ với nội dung như sau:

Thời gian: hồi 10 giờ 00 phút, ngày 14/9/2026 tại thực địa khu đất của bà Nông Thị Vệ và ông Hà Văn Dương, địa chỉ thửa đất tại thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn.

I. Thành phần

1. Đại diện Phòng Kinh tế xã Tân Đoàn

- Ông Chức vụ:
- Ông Liễu Đức Hiếu Chức vụ: Công chức Phòng Kinh tế

2. Đại diện thôn Đoàn Kết

- Ông Hoàng Văn Tuyên – Trưởng thôn

3. Người được xác minh

- Ông (bà) ..Nông Thị Vệ..... Thôn ..Đoàn kết..., xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn.
- Ông (bà) ..Hà Văn Giang, Hà Văn Thoại... Thôn ..Đoàn kết..., xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn.
- Ông (bà) ..Hoàng Văn Hải..... Thôn ..Đoàn kết..., xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn.
- Ông (bà) ..Nông Văn Bền..... Thôn ..Đoàn kết..., xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn.
- Ông (bà) ..Hoàng Văn Hiền (con trai ông Hoàng Văn Bền)... Thôn ..Đoàn kết..., xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn.

II. Nội dung

1. Tiến hành xác minh nguồn gốc, hiện trạng, thời điểm sử dụng đất bà Nông Thị Vệ và ông Hà Văn Dương xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất:

Thửa đất số 44, tờ bản đồ số 26, diện tích 492,3 m², mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây hàng năm khác, vị trí ranh giới theo phiếu đo đạc chính lý thửa đất số 4/ĐĐCL do Phòng Kinh tế xã Tân Đoàn xác nhận ngày 08/5/2026.

Địa chỉ thửa đất: thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn.

Hội
Yêu vệ hiền Giang THOẠI Biên

Phía Tây giáp ~~đất ông Hà Văn Thơi~~, ~~đất ông Hoàng Văn Giang~~
Phía Bắc giáp ~~đất ông Hoàng Văn Hới~~
Phía Đông giáp ~~ông Hoàng Văn Thi~~
Phía Nam giáp ~~đất gia đình~~

Thửa đất số 45, tờ bản đồ số 26, diện tích 876,5 m², mục đích sử dụng đất:
Đất trồng cây hàng năm khác, vị trí ranh giới theo phiếu đo đạc chính lý thửa đất
số 5/ĐĐCL do Phòng Kinh tế xã Tân Đoàn xác nhận ngày 08/5/2026.

Địa chỉ thửa đất: thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn.

Phía Tây giáp ~~đất Hà Văn Thơi~~, ~~đất Hà Văn Giang~~
Phía Bắc giáp ~~đất Hoàng Văn Hới~~ gia đình..
Phía Đông giáp ~~đất ông Hoàng Văn Thi~~
Phía Nam giáp ~~đất ông Nông Văn Bền~~

2. Ý kiến của những người được xác minh

- Bà Nông Thị Vẽ:
+ Hới: Thửa đất số 44, 45, tờ bản đồ số 26 cả người
gõ sử dụng đất như thế nào, ranh giới, hiện trạng
sử dụng đất, tình trạng tranh chấp..
+ Trại Lữ: Thửa đất số 44, 45, tờ bản đồ số 26 do
bà chồng tôi là ông Hà Văn Tích (đã chết) là
phụ pháp vào năm 1967, năm 2008 tặng cho con
trai và con dâu là ông Hà Văn Đường và bà
Nông Thị Vẽ quản lý, sử dụng, có ranh giới rõ
ràng, hiện trạng sử dụng đất hàng năm vẫn canh
tác nông, không có tranh chấp với ai..
- ông Hà Văn Thơi, ông Hà Văn Giang, ông Hoàng Văn
Hới, ông Nông Văn Bền..
+ Hới: giữa thửa đất số 44, 45, tờ bản đồ số 26
do bà Nông Thị Vẽ và ông Hà Văn Đường đề nghị
đăng ký đất đai và các thửa đất liền kề do các
ông Hà Văn Thơi, ông Hà Văn Giang, ông Hoàng
Văn Hới, ông Hoàng Văn Bền quản lý sử dụng có
ranh giới như thế nào, có tranh chấp
không?..
+ Trại Lữ: giữa các thửa đất do chúng tôi quản
lý sử dụng, có giáp ranh với thửa đất số
44, 45, tờ bản đồ số 26 do bà Nông Thị Vẽ
và ông Hà Văn Đường đề nghị đăng ký đất đai
có ranh giới từ các thửa đất này, hàng rào gài
và không có tranh chấp về quyền sử dụng đất..
.....

yu vè Hiên Grey THƠAI Bền Hới

- Ông, Hoàng Văn Hiến:

+ Hỏi: gia đình đất có 4/5, 4/5, 7/8
bản đồ số 26 do ông Hà Văn Dũng và bà (vợ)
thì về để ghi: đang bị đất đai với thửa đất
liên lạc do ông Hoàng Văn Hiến thì bà bỏ đi của
ông Hoàng Văn Hiến có ranh giới như thửa
có tranh chấp về ranh giới của thửa cũ đang đất.
+ Trả lời: gia đình thửa đất liên lạc do bà tốt là
ông Hoàng Văn Hiến quen lý sử dụng về thửa đất số
4/5, 4/5, 7/8 bản đồ số 26 của ông Hà Văn Dũng và
bà Nông Thị Văn có ranh giới rõ ràng, là bỏ đất
cao và hàng rào gai, thửa có tranh chấp về
quyền sử dụng đất (bà tốt là ông Hoàng Văn Hiến
hàng đang bị ông, diện tích tại bất sản ở kho,
tôi là người hàng năm tôi tiếp cận các thửa
thửa đất liên lạc với thửa đất của ông Hà
Văn Dũng và bà Nông Thị Văn).

3. Kết quả xác minh

ya về Hiến Ông TH Oai Biên

- Nguồn gốc sử dụng đất: Thửa đất số 44, tờ bản đồ số 26, diện tích 492,3 m², mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây hàng năm khác; Thửa đất số 45, tờ bản đồ số 26, diện tích 876,5 m², mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây hàng năm khác.

Hai thửa đất trên do bà đẻ là ông Hà Văn Tiệp (đã chết năm 2009) từ (chưa phải năm 1967 đến năm 2008) tặng cho con trai và con dâu là ông Hà Văn Đoàn và bà Nông Thị Vệ quản lý sử dụng ổn định đến nay.

- Hiện trạng, ranh giới sử dụng đất: Thửa đất số 44, tờ bản đồ số 26, diện tích 492,3 m², mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây hàng năm khác; Thửa đất số 45, tờ bản đồ số 26, diện tích 876,5 m², mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây hàng năm khác.

Hai thửa đất trên sử dụng đúng mục đích đất trồng cây hàng năm khác, thời điểm xác minh đang trồng Ngô. Có ranh giới với các thửa đất liền kề là bờ đất cao và hàng rào gai.

- Về tình trạng tranh chấp đất đai: Thửa đất số 44, tờ bản đồ số 26, diện tích 492,3 m², mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây hàng năm khác; Thửa đất số 45, tờ bản đồ số 26, diện tích 876,5 m², mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây hàng năm khác.

Thửa đất không có tranh chấp vì hiện nay Ủy ban nhân dân xã Tân Đoàn không thụ lý đơn yêu cầu hoà giải tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất, đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất, không nhận được văn

yu về hiện tại THỜI BIÊN
Hạ

bản, thông báo của cơ quan có thẩm quyền về việc thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất nêu trên.

Chúng tôi lập biên bản với nội dung như trên để làm cơ sở thực hiện các bước tiếp theo. Biên bản kết thúc vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày, đã thông qua cho mọi thành phần cùng nghe và nhất trí./.

Người được xác minh

vê
Nông Thị về

Hiện
Hương Văn Hiện

Gray
Hà Văn Gray

Thảo
Hà Văn Thảo

Biển
Nông Văn Bi Biển

Hỏi
Hương Văn Hỏi

Người ghi biên bản

Yen

Liễu Đức Hiếu

Trưởng thôn

PHÒNG KINH TẾ XÃ TÂN ĐOÀN

TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Hoàng Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Về việc niêm yết công khai danh sách công khai Kết quả kiểm tra
hồ sơ đăng ký đất đai**

Hôm nay vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 15/9/2026.

Tại Phòng Kinh tế xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn và tại nhà văn hoá thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn.

I. Thành phần gồm có

- | | |
|------------------------|-------------------------|
| 1. Ông Liễu Đức Hiếu | Công chức Phòng Kinh tế |
| 2. Ông Hoàng Văn Tuyển | Trưởng thôn Đoàn Kết |

II. Nội dung

Chúng tôi cùng nhau tiến hành lập biên bản Về việc niêm yết công khai danh sách số: 16/CKHS-ĐKĐĐ, ngày 15/9/2026 của Phòng Kinh tế xã Tân Đoàn về Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký đất đai tại UBND xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn và tại nhà văn hoá thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn đối với thửa đất của bà Nông Thị Vệ và ông Hà Văn Dương.

Thời gian niêm yết công khai là 15 ngày kể từ ngày 15/9/2026 đến ngày 29/9/2026. Trong thời gian niêm yết nói trên người không đồng ý về Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký đất đai thì gửi đơn đến UBND xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn để được xem xét giải quyết, sau thời gian niêm yết nói trên UBND xã sẽ không xem xét giải quyết.

Biên bản kết thúc vào hồi 14 giờ 15 phút cùng ngày và được thông qua cho các thành phần tham dự cùng nghe nhất trí không có ý kiến gì thêm./.

TRƯỞNG THÔN



Hoàng Văn Tuyển

THƯ KÝ



Liễu Đức Hiếu

DANH SÁCH CÔNG KHAI
Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký đất đai

STT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m2)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
1	Bà Nông Thị Vệ và ông Hà Văn Dương	Thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn	Thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn	26	44	492.3	Năm 2008	Đất do bố đẻ là ông Hà Văn Tịch (đã chết năm 2009) tặng cho con dâu và con trai là bà Nông Thị Vệ và ông Hà Văn Dương quản lý sử dụng từ năm 2008	Không có nhà ở công trình xây dựng		Không có tranh chấp	
Tổng cộng						1368,8						

Danh sách này được công khai trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày 15/9/2026 đến ngày 29/9/2026
 Tại địa điểm: Trụ sở UBND xã Tân Đoàn và Nhà văn hóa thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn
 Người không đồng ý với kết quả kiểm tra trên đây thì gửi đơn đến Phòng Kinh tế xã Tân Đoàn để giải quyết; sau thời gian trên sẽ không xem xét giải quyết./

Tân Đoàn ngày 15 tháng 9 năm 2026

TRƯỞNG PHÒNG

 Phan Hoàng Tùng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm ...

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: **Nông Thị Vê**

[05] Ngày, tháng, năm sinh (Đối với người nộp thuế là cá nhân, đại diện hộ gia đình):
24/9/1986

[06] Mã số thuế:

[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: **020186007132**

[08] Địa chỉ: **thôn Đoàn Kết**

[09] Xã/phường/đặc khu: **xã Tân Đoàn** [10] Tỉnh/Thành phố: **tỉnh Lạng Sơn**

[11] Điện thoại: **0373592656** [12] Fax: [13] Email:

[14] Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[15] Mã số thuế:

[16] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số:..... ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): **44, 45** Tờ bản đồ số: **26**

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: **thôn Đoàn Kết**

1.2.2. Xã/phường/đặc khu: **xã Tân Đoàn**

1.2.3. Tỉnh/thành phố: **tỉnh Lạng Sơn**

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):.....

1.4. Mục đích sử dụng đất: **Đất trồng cây hàng năm khác**

1.5. Diện tích (m²): **1368,8**

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): **Nhận tặng cho từ ông Hà Văn Tịch từ năm 2008**

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:.....

- Mã số thuế:.....

- Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu:

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường/phố, tổ/xóm/ấp/thôn:

Phường/Xã/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh/Thành phố thuộc thành phố
trực thuộc trung ương:

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương:

3.7. Điện thoại liên hệ:

3.8. Email:

Tôi cam kết những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

Tân Đoàn, ngày 20 tháng 8 năm 2026

NGƯỜI ĐĂNG KÝ THUẾ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Về

Nông Thị Vệ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản;
thu nhập từ nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản)

[01] Kỳ tính thuế: Lần phát sinh: Ngày ... tháng ... năm 2026

[02] Lần đầu: ☐ [03.1] Bổ sung lần thứ:...

[03.2] Số Thông báo lần trước liền kề:....

I. THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

ST T	Họ và tên	Mã số thuế/Số định danh cá nhân	Ngày, tháng, năm sinh	Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt Nam)			Điện thoại	Email	Diện tích sử dụng/Tỷ lệ sở hữu (%)
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp			
[04 .1]	[04.2]	[04.3]	[04.4]	[04.5]	[04.6]	[04.7]	[04.8]	[04.9]	[04.10]
1	Nông Thị Vệ	020186007 132	24/9/1 986				03735 92656		 /50
2	Hà Văn Đương	0200840 05187	25/02/ 1984				03735 92656		 /50
....									

[05] Tổ chức, cá nhân khai, nộp thuế thay (nếu có):

[06] Mã số thuế (nếu có):

[07] Văn bản ủy quyền (nếu có): Số ngày tháng năm

[08] Tên tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế (nếu có):

[09] Mã số thuế:

[10] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số ngày

II. THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

STT	Họ và tên	Mã số thuế/Số định danh cá nhân	Ngày, tháng, năm sinh	Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt Nam)			Tỷ lệ sở hữu (%)
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp	
[11.1]	[11.2]	[11.3]	[11.4]	[11.5]	[11.6]	[11.7]	[11.8]
1	Nông Thị Vệ	02018600713 2	24/9/19 86				50
2	Hà Văn Đương	020084005 187	25/02/1 984				50

....							
------	--	--	--	--	--	--	--

III. LOẠI BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[12] Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất ☒

[13] Quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở ☐

[14] Quyền thuê đất, thuê mặt nước ☐

[15] Bất động sản khác ☐

IV. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[16] Giấy tờ về quyền sử dụng đất:

[16.1] Loại giấy tờ:

[16.2] Số:

[16.3] Nơi cấp: [16.4] Ngày cấp:

[17] Hợp đồng mua bán nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai ký với chủ dự án cấp 1, cấp 2 hoặc Sàn giao dịch của chủ dự án:

[17.1] Số: [17.2] Ngày:

[17.3] Tỷ lệ góp vốn:

[18] Hợp đồng chuyển nhượng trao đổi bất động sản:

[18.1] Số: [18.2] Nơi lập: [18.3] Ngày lập:

[18.4] Cơ quan chứng thực: [18.5] Ngày chứng thực:

[19] Văn bản phân chia di sản thừa kế, quà tặng là bất động sản:

[19.1] Nơi lập hồ sơ nhận thừa kế, quà tặng:

[19.2] Ngày lập:

[19.3] Cơ quan chứng thực:

[19.4] Ngày chứng thực:

[20] Thông tin về đất:

[20.1] Thửa đất số: 44, 45

[20.2] Tờ bản đồ số: 26

[20.3] Địa chỉ: thôn Đoàn Kết

[20.4] Xã/Phường/Đặc khu: Tân Đoàn

[20.5] Tỉnh/thành phố: Lạng Sơn

[20.6] Loại đất, vị trí thửa đất (1, 2, 3, 4...)

STT	Đường	Đoạn đường	Vị trí	Loại đất	Hệ số (nếu có)	Diện tích (m ²)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1				Đất trồng cây hàng		1368,8

				năm khác		
2						
...						

[20.7] Nguồn gốc đất: (Đất được nhà nước giao, cho thuê; Đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng, cho...): **Nhận tặng cho**

[20.8] Thời hạn sử dụng đất:

- Ổn định lâu dài ☐

- Có thời hạn: **50 năm** Từ ngày/..... đến ngày:/.....

[20.9] Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): đồng

[21] Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng

[21.1] Nhà ở riêng lẻ:

[21.2] Loại 1:..... Cấp nhà ở.....Diện tích sàn xây dựng: m²

[21.3] Loại 2:..... Cấp nhà ở.....Diện tích sàn xây dựng: m²

[21.4] Năm hoàn thành xây dựng:

[21.5] Nhà ở chung cư:

[21.6] Chủ dự án:..... [21.7] Địa chỉ dự án, công trình:

[21.8] Diện tích xây dựng:..... [21.9] Diện tích sàn xây dựng:.....m²

[21.10] Diện tích sở hữu chung:.....m² [21.11] Diện tích sở hữu riêng: m²

[21.12] Kết cấu:..... [21.13] Số tầng nổi:..... [21.14] Số tầng hầm:

[21.15] Năm hoàn thành xây dựng:

[21.16] Nguồn gốc nhà:

Tự xây dựng ☐ [21.17] Năm hoàn thành (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

Chuyển nhượng ☐ [21.18] Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà:.....

[21.19] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

[21.20] Công trình xây dựng (trừ nhà ở)

[21.21] Chủ dự án:..... [21.22] Địa chỉ dự án, công trình

[21.23] Loại công trình:..... Hạng mục công trình:.....Cấp công trình:.....

[21.24] Diện tích xây dựng: [21.25] Diện tích sàn xây dựng:.....m²;

[21.26] Hệ số (nếu có):

[21.27] Đơn giá:

[21.28] Giá trị công trình thực tế chuyển giao (nếu có): đồng

[22] Tài sản gắn liền với đất

[22.1] Loại tài sản gắn liền với đất:.....

[22.2] Giá trị tài sản gắn liền với đất thực tế chuyển giao (nếu có): đồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP GIA ĐÌNH

Hôm nay hồi 09 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 8 năm 2026 tại nhà ông Hà Văn Dương thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn.

I. THÀNH PHẦN:

1. **Bà Hà Thị Tuyết**, Sinh năm 1976. CCCD số 020176001607 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 16/04/2021. Địa chỉ thường trú: thôn Còn Riêng, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn (con đẻ của ông Hà Văn Tịch)
2. **Ông Hà Văn Thoại**, Sinh năm 1978. CCCD số 020078010601 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/05/2021. Địa chỉ thường trú: thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn (con đẻ của ông Hà Văn Tịch)
3. **Ông Hà Văn Việt**, Sinh năm 1981. CCCD số 020081008993 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/05/2021. Địa chỉ thường trú: thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn (con đẻ của ông Hà Văn Tịch)
4. **Ông Hà Văn Dương**, Sinh năm 1984. Căn cước số 020084005187 do Bộ công an cấp ngày 04/12/2024. Địa chỉ thường trú: thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn (con đẻ của ông Hà Văn Tịch)
5. **Ông Hà Văn Định**, Sinh năm 1989. CCCD số 020089011153 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/10/2021. Địa chỉ thường trú: thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn (con đẻ của ông Hà Văn Tịch)
6. **Bà Nông Thị Vệ**, Sinh năm 1986. CCCD số 020186007132 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/06/2021. Địa chỉ thường trú: thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn (con dâu ông Hà Văn Tịch)

II. NỘI DUNG:

Gia đình có thửa đất số 44, 45, tờ bản đồ số 26, diện tích lần lượt là 482,3 m² và 876,5 m², mục đích sử dụng là đất trồng cây hàng năm khác, địa chỉ tại thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn. Các thửa đất trên do bố chúng tôi là ông

Hà Văn Tịch sinh năm 1946 tự khai phá từ năm 1967. Đến năm 2008 bố chúng tôi chia phần đất đó cho con trai và con dâu là ông Hà Văn Dương và bà Nông Thị Vệ quản lý và sử dụng, tuy nhiên chưa vẫn chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Từ đó đến nay ông Hà Văn Dương và bà Nông Thị Vệ quản lý sử dụng ổn định, không có sự tranh chấp.

Đến năm 2009 bố chúng tôi chết, ông bà nội và mẹ chúng tôi đã chết trước đó. Nay các anh em chúng tôi họp thống nhất để ông Hà Văn Dương và bà Nông Thị Vệ quản lý sử dụng thửa đất trên và làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Việc họp bàn của anh em chúng tôi trên tinh thần tự nguyện, thống nhất, khách quan. Chúng tôi cam kết tự chịu trách nhiệm về nội dung biên bản cuộc họp.

Biên bản kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày. Biên bản đã đọc cho các thành phần cùng nghe và nhất trí.

CÁC THÀNH PHẦN THAM GIA CUỘC HỌP

1. Hà Thị Tuyết:*tuyết*.....
2. Hà Văn Thoại:*thoại*.....
3. Hà Văn Việt:*H. Việt*.....
4. Hà Văn Dương:*Dương*.....
5. Hà Văn Định:*Định*.....
6. Nông Thị Vệ:*Vệ*.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày...8..... tháng ...5..... năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỪA ĐẤT

Số: 4 ĐĐCL

- Thửa đất số: 44 ; Tờ bản đồ số: 26; Diện tích: 492,3 m² ; loại đất: HNK; hình thức sử dụng: Sử dụng chung
- Địa chỉ thửa đất: Thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn
- Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Hà Văn Đương, Nông Thị Vệ
- Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn
- Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ:

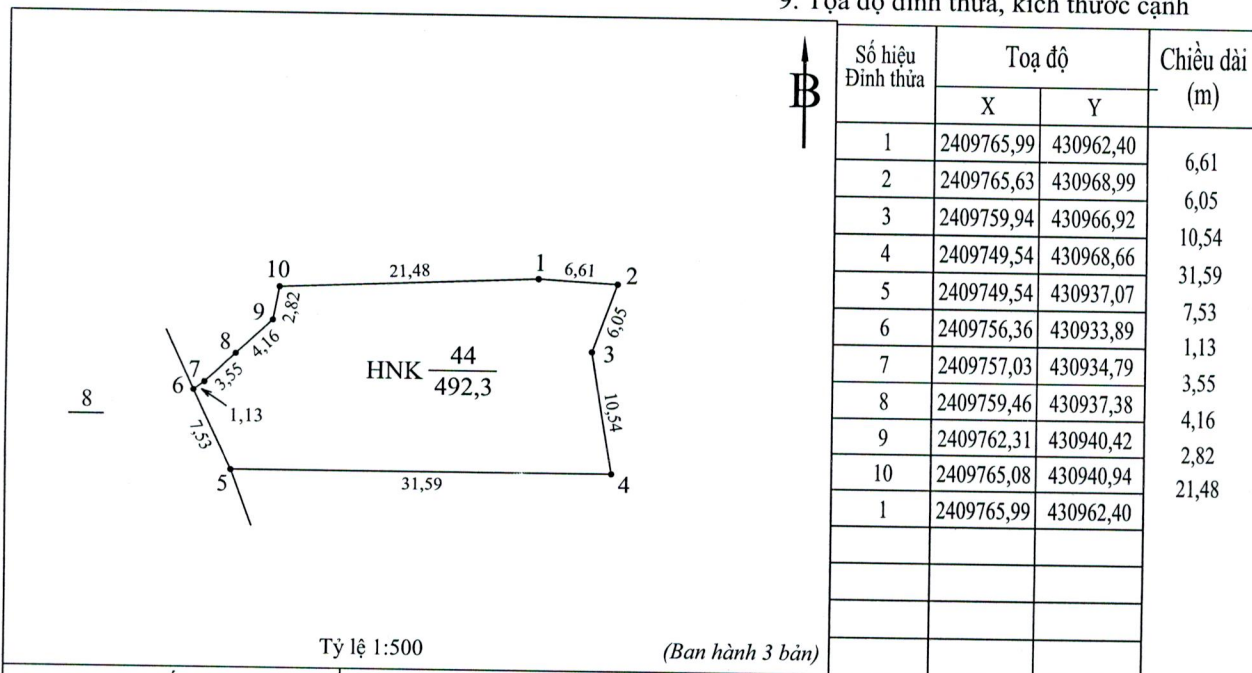
- Diện tích trên giấy tờ: m² ; loại đất trên giấy tờ:

- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:

7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chính lý: Diện tích: 492,3 m²; loại đất: HNK

8. Sơ đồ thửa đất:

9. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Thửa đất mới					Trích đo từ thửa đất				Ghi chú	
STT	Tờ BĐ số	Thửa đất số	Diện tích (m2)	Loại đất	STT	Tờ BĐ số	Thửa đất số	Diện tích (m2)		Loại đất
1	26	44	492,3	HNK	1	1 LN	18	492,3		RSN
										- Trích đo xin cấp giấy chứng nhận

Người sử dụng đất, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất
nên ở phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất

Đương
HÀ Văn Đương

Tên chủ sử dụng đất

Người đo đạc

CNV PDKDD KV VĂN QUAN

GIÁM ĐỐC

[Chữ ký]
Linh Văn Toàn

**UBND XÃ TÂN ĐOÀN
PHÒNG KINH TẾ**

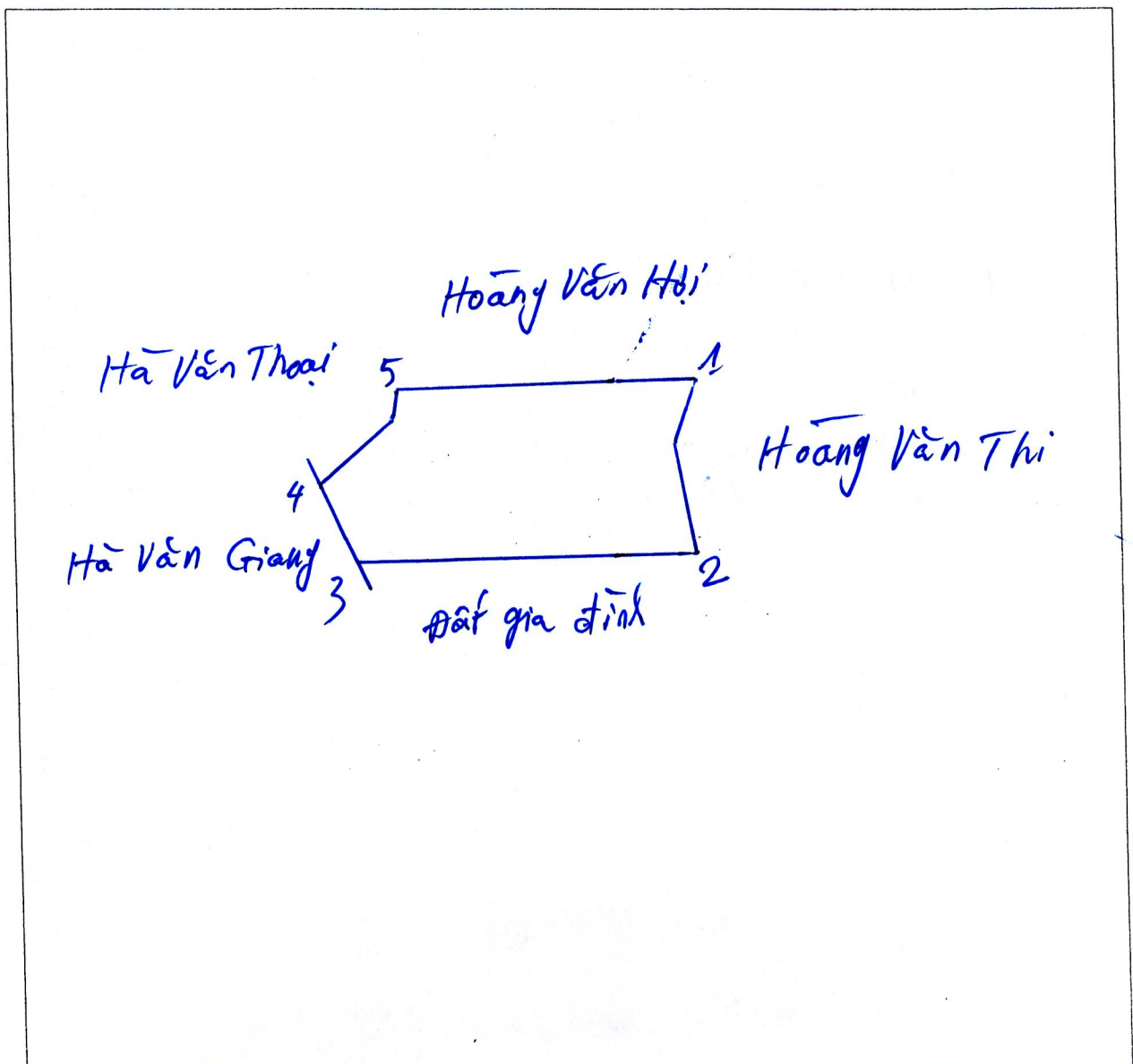
[Chữ ký]
Phạm Hoàng Hùng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày 8 tháng 5 năm 2026, cán bộ đo đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của ông (bà) Hà Văn Đường, Nông Thị Vẽ đang sử dụng đất tại Thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn tỉnh Lạng Sơn. Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liên kề, đơn vị đo đạc đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

- Từ điểm 1 đến điểm 2 giáp Đất ông Hoàng Văn Thi
- Từ điểm 2 đến điểm 3 giáp Đất gia đình
- Từ điểm 3 đến điểm 4 giáp Đất ông Hà Văn Giang
- Từ điểm 4 đến điểm 5 giáp Đất ông Hà Văn Thoại
- Từ điểm 5 đến điểm 1 giáp Đất ông Hoàng Văn Hợi
- Từ điểm đến điểm giáp
- Từ điểm đến điểm giáp
- Từ điểm đến điểm giáp
- Từ điểm đến điểm giáp
- Từ điểm đến điểm giáp

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề ⁽¹⁾	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	<u>Hoàng Văn Thi</u>	<u>Thi</u>		
2				
3	<u>Hà Văn Giang</u>	<u>Giang</u>		
4	<u>Hà Văn Thoại</u>	<u>Thoại</u>		
5	<u>Hoàng Văn Hợi</u>	<u>Hợi</u>		
6				
7				
8				
9				
10				

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

.....

.....

Người sử dụng đất

(Ký, ghi rõ họ tên)

Được
HÀ Văn Được

Người dẫn đạc⁽²⁾

(Ký, ghi rõ họ tên)

yu
Liên Đức Hải

Cán bộ đo đạc

(Ký, ghi rõ họ tên)

ky
Liên Ngọc Khanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....8..... tháng 5..... năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỪA ĐẤT

Số: 5 ĐĐCL

1. Thửa đất số: 45 ; Tờ bản đồ số: 26 ; Diện tích: 876,5 m² ; loại đất: HNK ; hình thức sử dụng: Sử dụng chung
2. Địa chỉ thửa đất: Thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Hà Văn Dương, Nông Thị Vệ
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Thôn Đoàn Kết, xã Tân Đoàn, tỉnh Lạng Sơn
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

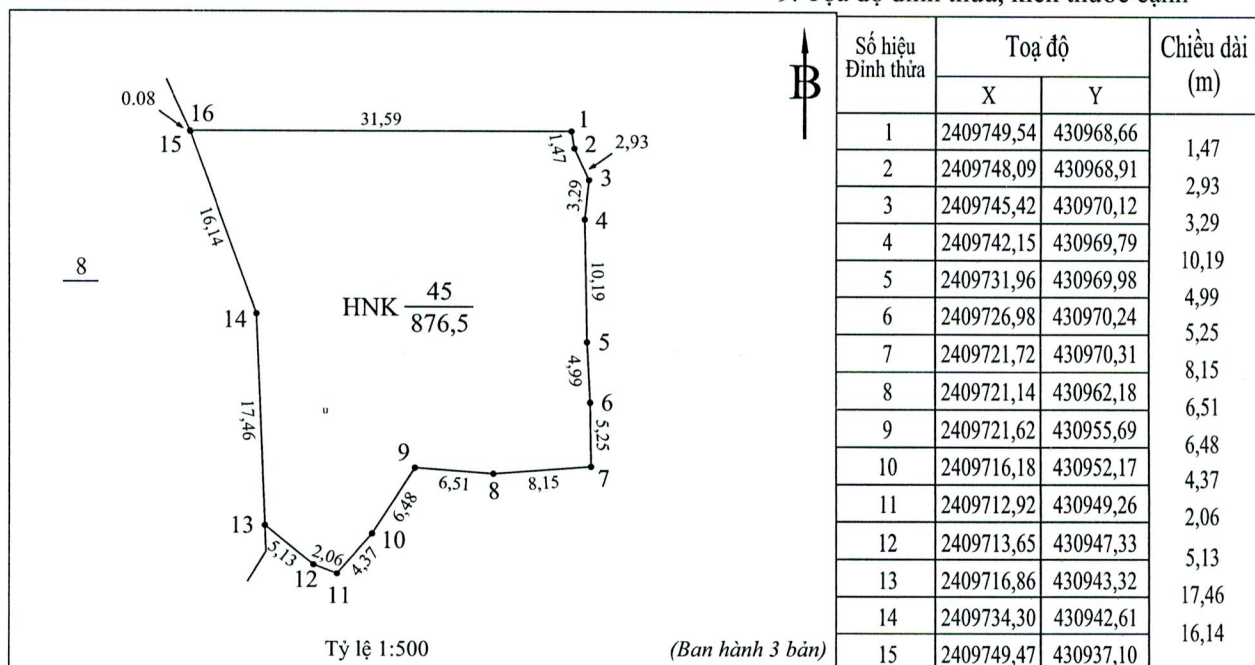
- Loại giấy tờ:

- Diện tích trên giấy tờ: m² ; loại đất trên giấy tờ:

6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:

7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chính lý: Diện tích: 876,5 m
- ²
- ; loại đất: HNK

8. Sơ đồ thửa đất: 9. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Thửa đất mới					Trích đo từ thửa đất				Ghi chú
STT	Tờ BĐ số	Thửa đất số	Diện tích (m2)	Loại đất	STT	Tờ BĐ số	Thửa đất số	Diện tích (m2)	
1	26	45	876,5	HNK	1	1 LN	18	876,5	RSN
									- Trích đo xin cấp giấy chứng nhận

Người sử dụng đất, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất
nên ở phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đấtDương
Hà Văn Dương

Tên chủ sử dụng đất

Người đo đạc

CNVPĐKKĐ KV VĂN QUAN

GIÁM ĐỐC

CHÍNH HÀNH
VĂN PHÒNG
ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
KHU VỰC
VĂN QUAN

Linh Văn Toàn

UBND XÃ TÂN ĐOÀN

PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ
X. TÂN ĐOÀN - TỈNH LẠNG SƠN

Phạm Hoàng Hùng

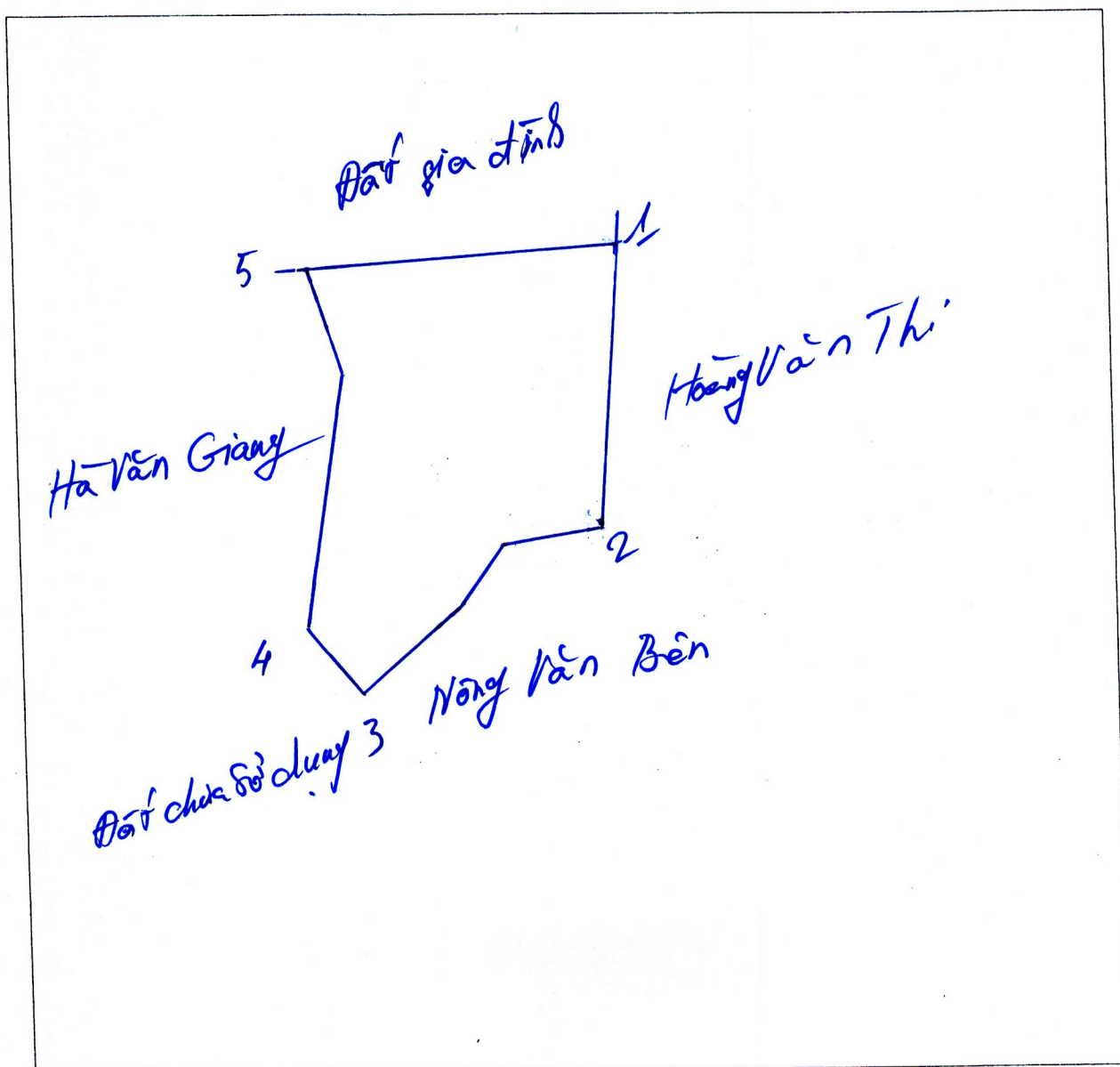
9. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Đỉnh	Tọa độ đỉnh		Kích thước (m)
	X (m)	Y (m)	
15	2409749,47	430937,10	0,08 31,59
16	2409749,54	430937,07	
1	2409749,54	430968,66	

BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày 8 tháng 5 năm 2026, cán bộ đo đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của ông (bà) Hà Văn Dương, Nặng Thị Vệ đang sử dụng đất tại Thôn Đoàn Kết, xã Tân Hoàn, tỉnh Lạng Sơn tỉnh Lạng Sơn. Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

- Từ điểm 1.....đến điểm 2.....giáp Đất ông Hoàng Văn Thi
- Từ điểm 2.....đến điểm 3.....giáp Đất ông Hà Văn Biên
- Từ điểm 3.....đến điểm 4.....giáp Đất chưa sử dụng
- Từ điểm 4.....đến điểm 5.....giáp Đất ông Hà Văn Giang
- Từ điểm đến điểm.....giáp.....
- Từ điểm đến điểm.....giáp.....
- Từ điểm đến điểm.....giáp.....
- Từ điểm đến điểm.....giáp.....
- Từ điểm đến điểm.....giáp.....

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề ⁽¹⁾	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	<u>Hoàng Văn THỊ</u>	<u>Thị</u>		
2	<u>Nông Văn Biên</u>	<u>Biên</u>		
3				
4	<u>Hà Văn Giang</u>	<u>Giang</u>		
5				
6				
7				
8				
9				
10				

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỪA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

.....

.....

Người sử dụng đất

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đường
HÀ Văn Đường

Người dẫn đạc⁽²⁾

(Ký, ghi rõ họ tên)

Qu
Liên Đức Hải

Cán bộ đo đạc

(Ký, ghi rõ họ tên)

Kh
Linh Ngọc Khanh